

Số: 113/QĐ-LTT

Thượng Yên Công, ngày 05 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng trường THCS Lý Tự Trọng
Từ năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

Căn cứ Luật Thi đua- khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ nội dung Nghị định số: 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 6355/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Uông Bí;

Căn cứ Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Nghị quyết hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động của trường THCS Lý Tự Trọng năm học 2022-2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thi đua khen thưởng trường THCS Lý Tự Trọng gồm 3 Chương 25 Điều;

Điều 2. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Các thành viên trong Ban giám hiệu, chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, tổng phụ trách đội và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Lý Tự Trọng có trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- PGD (b/c);
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VP

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thu Huyền

Phạm Thu Huyền

QUY CHẾ

Thi đua khen thưởng từ năm học 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo QĐ số 113/QĐ-LTT, ngày 05 tháng 10 năm 2022)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hóa công tác Thi đua- Khen thưởng của trường THCS Lý Tự Trọng gồm: đối tượng, nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; đối tượng khen thưởng, các hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen thưởng và thủ tục trao tặng; hồ sơ đề nghị khen thưởng; quyền và nghĩa vụ cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng; cơ quan quản lý nhà nước về Thi đua, Khen thưởng; quỹ Thi đua- Khen thưởng; hành vi vi phạm và xử lý hành vi vi phạm, khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về Thi đua- Khen thưởng.

Các nội dung về Thi đua-Khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này thì được thực hiện theo Luật Thi đua- Khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, viên chức, người lao động (CBVCLĐ) bao gồm cán bộ, viên chức (CBVC) trong biên chế, hợp đồng lao động dài hạn từ 01 năm trở lên và các tập thể trong bộ máy tổ chức của THCS Lý Tự Trọng.

2. CBVCLĐ và tập thể được quy định tại Khoản 1 điều này lập được thành tích trong các phong trào thi đua đều được xem xét công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua- Khen thưởng, các văn bản pháp luật và quy định của hội đồng TĐ-KT nhà trường.

3. CBVCLĐ chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua, khen thưởng. Trường hợp CBVC công tác tại đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên, khi xét danh hiệu Thi đua - Khen thưởng phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, tự giác, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua. Chỉ xét tặng danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân có đăng ký thi đua. Không đăng ký thi đua không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng: Công tác khen thưởng phải đảm bảo:

2.1. Công khai, chính xác, công bằng, kịp thời;

- 2.2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;
- 2.3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;
- 2.4. Kết hợp động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
- 2.5. Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; cá nhân đạt nhiều thành tích thì được khen thưởng ở thành tích cao nhất.

Điều 4. Quỹ khen thưởng

Quỹ Khen thưởng được hình thành từ ngân sách; bằng nguồn kinh phí tiết kiệm được từ khoản chênh lệch thu lớn hơn chi; kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân hảo tâm và các nguồn thu hợp pháp khác của nhà trường(nếu có).

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Công đoàn để tổ chức, tổng kết và nhân rộng các phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các điển hình có thành tích xứng đáng để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

2. Hàng năm, tổ chức cho các tập thể, CBCC,VC đăng ký thi đua, sáng kiến, cải tiến ... Trước khi kết thúc năm học, tổ chức tổng kết thi đua và nghiệm thu các sáng kiến, cải tiến của các tập thể, cá nhân. Tập thể và cá nhân không có báo cáo thành tích, sáng kiến, cải tiến hoặc có nhưng không được nghiệm thu, đánh giá có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

3. Những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất, những gương người tốt, việc tốt tiêu biểu có tác dụng giáo dục, nêu gương lớn, Hiệu trưởng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời mà không nhất thiết phải gắn với việc tham gia đăng ký thi đua và không cần phải đợi đến lúc tổng kết thi đua.

4. Các tổ chức đoàn thể (Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Liên Đội), các tổ chức (Nữ công, tập thể lớp), trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

- Tổ chức và phối hợp với các cấp nhà trường để phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;
- Tham gia tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, các CBVC, HS tham gia phong trào thi đua;
- Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của Luật thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật về thi đua khen thưởng.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN THI ĐUA

Mục 1

HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA

Điều 6. Hình thức và nội dung tổ chức phong trào thi đua:

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua:

Thi đua thường xuyên và thi đua theo đợt (thi đua theo chuyên đề).

1.1. Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, hàng tháng, học kỳ, năm học của cơ quan, đơn vị. Kết thúc năm học, các tổ, GVCN lớp tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua đề nghị HĐTD-KT nhà trường xét khen thưởng hoặc đề nghị công nhận; những cá nhân, tập thể có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

1.2. Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề): Được phát động để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất trong từng giai đoạn và thời gian nhất định. Cá nhân, tập thể nào hoàn thành tốt mục tiêu thi đua sẽ được biểu dương, khen thưởng kịp thời.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua: Căn cứ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua để đề ra các chỉ tiêu và nội dung thi đua cụ thể, phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị và có tính khả thi.

Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, tác dụng, những tồn tại, hạn chế và rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua; công khai lựa chọn, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua. Tổ chức tuyên truyền phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm để mọi người học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

Mục 2

DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 7. Danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Đối với cá nhân: Các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với cá nhân bao gồm:

1.1. Học sinh xuất sắc

1.2. Học sinh giỏi;

1.3. Học sinh tiên tiến;

1.4. Giáo viên chủ nhiệm giỏi;

1.5. Giáo viên dạy giỏi: Cấp trường, cấp thành phố, cấp tỉnh.

1.6. Lao động tiên tiến; Chiến sỹ thi đua cơ sở; Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Giấy khen; Bằng khen;... thực hiện theo quy định của hội đồng thi đua khen thưởng cấp trên;

2. Đối với tập thể: Các danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với tập thể bao gồm:

2.1. Tập thể lớp tiên tiến;

2.2. Tập thể lớp xuất sắc;

2.3. Tập thể Tổ chuyên môn lao động tiên tiến, lao động xuất sắc;

2.4. Tập thể Lao động tiên tiến; Tập thể Lao động xuất sắc; Cờ thi đua của Ngành; Cờ thi đua của Chính phủ; Giấy khen, Bằng khen;... thực hiện theo quy định của hội đồng thi đua khen thưởng cấp trên;

Điều 8. Tiêu chuẩn khen thưởng danh hiệu “Học sinh tiên tiến”, “Học sinh giỏi”:

Thực hiện bình xét theo Thông tư số: 26/2020/TT-BGDĐT năm 2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện theo thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT năm 2021 của Bộ GD&ĐT Ban hành Thông tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng “Giáo viên chủ nhiệm giỏi”

1. Cấp trường: Do HĐTĐKT nhà trường xét đủ các điều kiện sau:

1.1. Hồ sơ cá nhân: Sổ chủ nhiệm, sổ đầu bài, sổ điểm cá nhân, sổ gọi tên-ghi điểm, các hồ sơ khác liên quan được xếp loại tốt;

1.2. Nộp các báo cáo chủ nhiệm đúng thời hạn quy định;

1.3. Sự tiến bộ của lớp: Căn cứ kết quả xếp loại lớp cuối năm đạt tập thể lớp xuất sắc.c.

1.4. Có đăng ký đề tài và được triển khai áp dụng trong năm học được Hội đồng khoa học trường đánh giá xếp loại từ loại B trở lên;

1.5. Thực hiện tốt các cuộc vận động khuyến khích, vận động xã hội hóa giáo dục trong giáo dục toàn diện học sinh (quản lý giáo dục học sinh, huy động các nguồn lực đạt hiệu quả);

2. Cấp cao hơn:

2.1. Đạt danh hiệu “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp trường.

2.2. Đạt các yêu cầu do Ban tổ chức cấp trên quy định.

Điều 10. Tiêu chuẩn bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”:

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chất lượng bộ môn đạt chỉ tiêu đăng ký.

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- Phiếu suy tôn của HĐTD đạt từ 70% trở lên.
- Nếu làm công tác chủ nhiệm thì tập thể lớp phải đạt tập thể tiên tiến trở lên;

- Đạt LĐTT là cơ sở để xét chuẩn nghề nghiệp đạt loại Khá.

Điều 11. Tiêu chuẩn bình xét danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”:

Đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được đề nghị công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
2. Có sáng kiến kinh nghiệm tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác đạt cấp thành phố hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu.
3. Phiếu suy tôn của HĐTD đạt từ 90% trở lên.

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”, “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” thực hiện theo quy định Điều 11, Điều 12 Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Điều 13. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể lớp tiên tiến”

Đạt các tiêu chuẩn sau:

- Không có học sinh bỏ học.
- 100% học sinh xếp loại học lực Trung bình trở lên.
- 100% Hạnh kiểm TB trở lên, trong đó Tốt và Khá 90% trở lên;
- Tham gia đầy đủ các hoạt động của trường và liên đội tổ chức;
- Tập thể lớp đoàn kết, có ý thức tự quản tốt, xây dựng và duy trì tốt nề nếp học tập ở trường. Xếp loại thi đua công tác Đội và NGLL đạt Chi đội Vững mạnh (tốt).

Điều 14. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể lớp xuất sắc”:

Đối với Tập thể lớp xuất sắc thực hiện bình xét không quá 50% trên tổng số lớp đạt Tập thể lớp tiên tiến tính từ cao xuống thấp.

Điều 15. Tiêu chuẩn khen thưởng “Tập thể tổ”:

Đối với tập thể tổ chuyên môn thực hiện bình xét phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua và đạt hiệu quả tốt;
- Có 100% thành viên trong tổ đăng ký thi đua và đạt trên 30% GVDG, GVCNG, 100% đạt danh hiệu Lao động tiên tiến trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 16. Các hình thức then thưởng khác:

Khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và hội thi khác từ cấp thành phố trở lên do ngành và các cấp tổ chức, bao gồm:

1. Đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu (TDTT, Văn nghệ) cấp thành phố trở lên;

2. Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào hội thi khác được PGD hoặc các cơ quan cấp thành phố phối hợp với PGD tổ chức: Hội thi hùng biện Tiếng Anh; thi giải Toán và Tiếng Anh trên mạng; trong kỳ thi khoa học kỹ thuật; thi Sáng tạo thanh thiếu niên,...

Điều 17. Định mức và kinh phí khen thưởng:

(1) Khen thưởng học sinh

Đối tượng	Kết thúc học kỳ I	Kết thúc năm học	Ghi chú
Học sinh xuất sắc		Giấy chứng nhận	
Học sinh giỏi		Giấy chứng nhận	
Học sinh tiên tiến		Giấy chứng nhận	
Tập thể lớp tiên tiến	80.000đ/lớp	100.000đ/lớp	
Tập thể lớp xuất sắc	100.000đ/lớp	200.000đ/lớp	

(2) Khen thưởng giáo viên

(2.1) Giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi cấp trường" được cấp giấy chứng nhận "Giáo viên dạy giỏi cấp trường" và làm cơ sở để xét thi đua cuối năm.

(2.2) Giáo viên đạt danh hiệu “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” , “Giáo viên dạy giỏi”, TPT Đội cấp thành phố: 200.000 đ/cá nhân;

(2.3) Giáo viên đạt danh hiệu “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” , “Giáo viên dạy giỏi”, TPT Đội cấp thành phố cấp tỉnh: 400.000đ/cá nhân;

(2.4) Khen thưởng giáo viên đạt giải cá nhân trong các hội thi khác do cấp trên tổ chức

- Cấp thành phố: Giải nhất: 500.000 ; giải nhì: 400.000 ; giải ba: 300.000 ; giải KK: 200.000.

- Cấp Tỉnh: Giải nhất: 1.000.000; giải nhì: 800.000 ; giải ba: 600.000 ; giải KK: 400.000.

(2.5) Khen thưởng giáo viên tham gia đội chơi, đạt giải tập thể trong các hội thi khác (tuyên truyền, thể dục thể thao, văn nghệ, ...) do cấp trên tổ chức tính theo đầu giải.

- Cấp thành phố: Giải nhất: 500.000 ; giải nhì: 400.000 ; giải ba: 300.000 ; giải KK: 200.000.

- Cấp Tỉnh: Giải nhất: 1.000.000 ; giải nhì: 800.000 ; giải ba: 600.000 ; giải KK: 400.000.

(3) Khen thưởng tập thể giáo viên

- Khen thưởng Tổ đạt danh hiệu Xuất sắc: 200.000đ/tập thể (bằng tiền mặt).

(4) Định mức khen thưởng khác:

(4.1) Giáo viên có học sinh đạt giải học sinh giỏi văn hóa, giải tập thể các nội dung TDTT (giải đoàn), giải tập thể văn nghệ (giải đoàn), KHKT, các hội thi khác cấp thành phố:

- Mức thưởng: Giải nhất: 300.000đ/giải; Giải Nhì: 200.000đ/giải; Giải Ba: 150.000; giải KK: 100.000đ/giải;

(4.2) Giáo viên có học sinh đạt giải học sinh giỏi các môn văn hóa, giải tập thể các nội dung TDTT (giải đoàn), giải tập thể văn nghệ (giải đoàn), KHKT (giải lĩnh vực, giải toàn cuộc), các hội thi khác cấp Tỉnh:

- Mức thưởng: Giải nhất: 500.000đ/giải; Giải nhì: 400.000đ/giải; Giải Ba: 300.000 ;giải khuyến khích: 200.000đ/giải/;

(4.3) Giáo viên có học sinh đạt giải cá nhân các nội dung thi TDTT (đơn, đôi), văn nghệ cấp thành phố (giải tiết mục):

- Mức thưởng: Giải nhất: 150.000 ; giải nhì: 100.000 ; giải ba: 80.000 ; giải KK: 50.000.

(4.4) Giáo viên có học sinh đạt giải cá nhân các nội dung thi TDTT, văn nghệ cấp Tỉnh (giải tiết mục):

- Mức thưởng: Giải nhất: 300.000 ; giải nhì: 200.000 ; giải ba: 150.000 ; giải KK: 100.000.

* Đối với giáo viên có nhiều HS đạt giải cá nhân được khen thưởng trong kì thi(HSG,KHKT) mức thưởng được tính bằng công thức: mức thưởng tương ứng/giải nhân với số giải tương ứng HS đạt được. Riêng GV có HSG cấp quốc gia, tùy tính chất giải thì Hiệu trưởng căn cứ thực tế đơn vị sẽ quyết định mức thưởng.

(4.5) Khen thưởng các đợt thi đua trong năm học:

- Chỉ khen thưởng đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh: Theo kế hoạch thi đua xây dựng trong từng đợt.

- Đối với CBGVNV xét thi đua theo từng tháng để làm căn cứ xét thi đua cuối học kỳ, cả năm học và xét tăng thêm thu nhập vào cuối năm.

Mục 3

NỘI DUNG, CĂN CỨ VÀ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI THI ĐUA HÀNG THÁNG, KỲ, NĂM HỌC

Điều 18. Các tiêu chuẩn

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong:

- Yêu nước, chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương của Đảng và pháp luật Nhà nước; tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động chính trị - xã hội; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân.

- Yêu nghề, gắn bó với nghề dạy học; chấp hành Luật Giáo dục, Điều lệ, quy chế, quy định của ngành; của trường.

- Có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm; có đạo đức trong sáng, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; có tinh thần, thái độ hết lòng phục vụ nhân dân; hết lòng vì học sinh; sống trung thực, là tấm gương tốt cho học sinh.

- Luôn luôn thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với học sinh, sẵn sàng, chủ động giúp học sinh khắc phục khó khăn để học tập và rèn luyện tốt;

- Thân thiện, cởi mở, nhiệt tình giúp đỡ đồng nghiệp và nhân dân.

- Được học sinh, đồng nghiệp, phụ huynh học sinh tin nhiệm.

- Gương mẫu thực hiện và vận động mọi người cùng thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh; giao tiếp, ứng xử mô phạm, tác phong nhanh nhẹn, khoa học.

2. Năng lực chuyên môn – Hiệu quả công tác

- Thực hiện đúng chương trình; thời khóa biểu, CKTKN; hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và các nội dung tích hợp lồng ghép của Bộ GD&ĐT, áp dụng đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả.

- Mượn, trả, bảo quản, tài liệu, SGK, sử dụng các phương tiện, đồ dùng, ứng dụng CNTT trong dạy học theo đúng quy định chuyên môn, làm tăng hiệu quả dạy học.

- Thực hiện tốt việc nhận xét, đánh giá học sinh theo thông tư 58/BGD&ĐT; thông tư 26/2020/BGD&ĐT;

- Hồ sơ, kế hoạch bài dạy đầy đủ, đảm bảo chất lượng tốt. Trình bày và sắp xếp khoa học, hiệu quả.

- Các tiết thao giảng, thi giảng, các đợt kiểm tra đạt 70% đạt Khá trở lên.

- Chất lượng giảng dạy đảm bảo kế hoạch chỉ tiêu đầu năm.

- Nộp hồ sơ, kế hoạch bài dạy đúng lịch quy định.

- Thông tin, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời.

3. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, thực hiện ngày, giờ làm việc

- Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức nhà giáo.

- Đảm bảo đủ ngày, giờ làm việc; chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế của cơ quan, quy định của các cấp quản lý.

- Thực hiện tốt các quy định về dạy thêm, học thêm, tuyệt đối không dạy thêm, học thêm trái quy định.

- Sẵn sàng nhận nhiệm vụ, chấp hành nghiêm chỉnh sự phân công của nhà trường.

4. Thực hiện nhiệm vụ khác

- Tích cực thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ khác khi được phân công.

- Tích cực trong mọi công việc; tham gia tích cực các đoàn thể; phối kết hợp tốt với đồng nghiệp, thư viện, các tổ chức trong và ngoài nhà trường, với giáo viên chủ nhiệm, với cha mẹ học sinh, với TPT Đội trong việc tổ chức các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp cho HS.

5. Công tác chủ nhiệm

- Nắm bắt kịp thời hoàn cảnh, điều kiện của HS, tình hình của lớp.
- Nhiệt tình, sát sao với HS, với lớp trong mọi hoạt động.
- Nền nếp, ý thức thực hiện nội quy trường, lớp của lớp chủ nhiệm tốt.
- Lớp chủ nhiệm tham gia tích cực, có hiệu quả các phong trào hoạt động do nhà trường và Đội phát động, tổ chức.

Điều 19. Xếp loại thi đua hàng tháng

1. Loại Tốt: Thực hiện tốt tất cả các yêu cầu trên, thực hiện thường xuyên, rõ nét. Không vi phạm nội quy, quy định của ngành, trường, pháp luật Nhà nước. Hiệu quả công việc tốt.

2. Loại Khá: Thực hiện khá tốt các tiêu chuẩn trên; 1 số yêu cầu tại các tiêu chuẩn trên có đôi khi thực hiện chưa rõ nét, chưa thường xuyên tích cực. Hiệu quả công việc ở mức khá tốt.

3. Loại trung bình: Thực hiện các yêu cầu tại các tiêu chuẩn trên nhưng thường xuyên chưa rõ nét, chưa nhiệt tình, chưa tích cực, đôi khi chưa đầy đủ, vi phạm nội quy nhưng ở mức độ không làm ảnh hưởng lớn tới tập thể, cá nhân. Hiệu quả công việc chưa cao.

4. Loại Yếu: Chưa thực hiện đầy đủ, chưa đáp ứng được các yêu cầu trên, vi phạm các nội quy, quy chế, quy định của ngành, trường, pháp luật Nhà nước, làm ảnh hưởng lớn tới tập thể, cá nhân.

Điều 20. Xếp loại thi đua theo kỳ, năm học

1. Loại xuất sắc(A):

+ Tất cả các tháng đều xếp loại Tốt.

2. Loại Tốt(B): Tất cả các tháng đều xếp loại Tốt, khá trong đó có 80% các tháng xếp loại Tốt.

3. Loại Khá (C): Tất cả các tháng đều xếp loại Khá trở lên

4. Loại trung bình (D): Có tháng xếp loại TB.

4. Loại Yếu (E): Có tháng xếp loại Yếu.

CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể, cá nhân có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại Quy chế này.

2. Thường trực hội đồng Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm xây dựng nội dung và phát động thực hiện trong các đợt thi đua. Theo dõi, tổng hợp, đề

xuất các hình thức khen thưởng kịp thời theo tiêu chuẩn quy định tại quy chế này.

2.1. Thi đua thường xuyên được thực hiện hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm, nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung chương trình kế hoạch công tác đề ra;

2.2. Thi đua theo đợt được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn hoặc lập thành tích chào mừng các ngày kỷ niệm lớn của Ngành, của đất nước. Thi đua theo đợt phải xác định rõ mục đích, nội dung, thời điểm bắt đầu và kết thúc tùy theo từng trường hợp cụ thể theo quy định của Hiệu trưởng;

3. Thường trực thi đua hướng dẫn thực hiện các loại biểu mẫu, hồ sơ thủ tục về công tác Thi đua – Khen thưởng của đơn vị.

4. Các tập thể, cá nhân tiến hành đăng ký danh hiệu thi đua tại hội nghị CBVCLĐ đầu năm học và gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường để theo dõi và làm cơ sở bình xét thi đua cuối năm. Tập thể hoặc cá nhân nào không đăng ký thi đua thì không được xem xét, công nhận danh hiệu thi đua.

5. Trước khi tiến hành tổng kết năm học, các đơn vị tổ căn cứ vào các nội dung, tiêu chuẩn quy định trong quy chế này để bình xét các danh hiệu thi đua theo nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu tín nhiệm.

6. Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường họp, đánh giá và bình xét danh hiệu cho từng trường hợp theo quy chế hiện hành.

Điều 22. Quy chế này gồm 3 Chương, 25 Điều, có hiệu lực áp dụng trong trường THCS Lý Tự Trọng từ năm học 2022 - 2023. Các tập thể, cá nhân; các bộ phận tổ chức, đoàn thể; cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Lý Tự Trọng chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 23. Trong quá trình thực hiện nếu có các yêu cầu bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện các quy định về công tác Thi đua – Khen thưởng, các ý kiến đóng góp được gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng để tổng hợp và xem xét quyết định cho phù hợp./.